

Số: 1577 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2215/QĐ-TTg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam của Bộ Y tế giai đoạn 2022-2030

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Chỉ thị số 43 -CT/TW ngày 14 tháng 05 năm 2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giải quyết hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 2215/QĐ-TTg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam giai đoạn 2021-2030;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh – Bộ Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

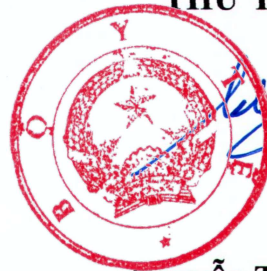
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2215/QĐ-TTg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam của Bộ Y tế giai đoạn 2022-2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng Bộ; Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Vụ trưởng các Vụ: Tổ chức cán bộ; Kế hoạch-Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Quốc phòng (để p/h);
- Bộ LĐTBXH (để p/h);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Hội nạn nhân chất độc da cam dioxin VN;
- Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc TƯ (để t/h);
- Lưu: VT, KCB.

KT. BỘ TRƯỞNG**THỨ TRƯỞNG****Nguyễn Trường Sơn**

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 2215/QĐ-TTg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam của Bộ Y tế giai đoạn 2022-2030

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1577../QĐ-BYT ngày 17 tháng 06 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

I. Căn cứ pháp lý:

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009,
- Luật Người khuyết tật năm 2010,
- Chỉ thị 43/2015-CT/TW ngày 14/5/2015 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giải quyết hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh Việt Nam;
- Nghị quyết 20-NQ/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ chăm sóc nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;
- Chỉ thị 39/2019-CT/TW ngày 1 tháng 11 năm 2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật.
- Quyết định số 753/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổ chức thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 1 tháng 11 năm 2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng Khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật;
- Quyết định số 2215/QĐ-TTg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam giai đoạn 2021-2030.

II. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể để triển khai có hiệu quả Quyết định số 2215/QĐ-TTg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam của Bộ Y tế giai đoạn 2022-2030.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ các nhiệm vụ của Bộ Y tế được giao tại Quyết định số 2215/QĐ-TTg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Phân công rõ trách nhiệm của các đơn vị trong việc triển khai Quyết định số 2215/QĐ-TTg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Các Vụ, Cục, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ, mục tiêu, nội dung Chính phủ giao Bộ Y tế tại Quyết định số 2215/QĐ-TTg và nội dung Bộ Y tế giao tại Quyết định này xây dựng kế hoạch/chương trình hoặc dự án để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

d) Thời gian xây dựng kế hoạch/chương trình hoặc dự án hoạt động của các Vụ, Cục, đơn vị làm đầu mỗi trình Bộ trưởng ký ban hành trước tháng 8 năm 2022.

III. Đối tượng, phạm vi

1. Đối tượng

Nạn nhân chất độc hóa học/dioxin, người khuyết tật và người dân sinh sống, làm việc tại các điểm nóng, khu vực ô nhiễm nặng chất độc hóa học/dioxin tại Việt Nam.

2. Phạm vi

Kế hoạch được thực hiện trong phạm vi toàn quốc, ưu tiên hỗ trợ các địa phương có số nạn nhân và trẻ em khuyết tật nặng, các vùng có nguy cơ phơi nhiễm chất độc hóa học/dioxin từ các điểm nóng, khu vực ô nhiễm.

IV. Nội dung thực hiện

1. Xây dựng, hoàn thiện, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn chuyên môn và chính sách Bảo hiểm y tế trong khám, chữa bệnh, PHCN đối với nạn nhân và người khuyết tật.

2. Thực hiện lập hồ sơ quản lý sức khỏe, tổ chức chăm sóc, điều trị, phục hồi chức năng cho nạn nhân tại các cơ sở khám chữa bệnh, PHCN và tại cộng đồng. Tổ chức sàng lọc phát hiện sớm và PHCN các dạng khuyết tật thường gặp ở trẻ em.

3. Tổ chức quản lý thai nghén, tư vấn sinh sản cho nạn nhân nhằm giảm nguy cơ gia tăng nạn nhân ở các thế hệ tiếp theo.

4. Xây dựng, hoàn thiện, bổ sung chương trình đào tạo, đào tạo liên tục nguồn nhân lực cán bộ PHCN đảm bảo đáp ứng nhu cầu cán bộ PHCN ở các tuyến; Nghiên cứu, đề xuất bổ sung danh mục bệnh, tật, dị dạng, di tật có liên quan đến chất độc hóa học/dioxin; Nghiên cứu kỹ thuật tiên tiến về các biện pháp PHCN, phát hiện sớm, can thiệp sớm dị tật, khuyết tật, quản lý thai nghén, tư vấn sinh sản cho nạn nhân và các đối tượng có nguy cơ.

5. Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng và nạn nhân về ảnh hưởng của chất độc hóa học/dioxin lên sức khỏe con người và phòng ngừa phơi nhiễm, các chính sách về chăm sóc y tế cho nạn nhân.

V. Các hoạt động và phân công thực hiện

1. Hoạt động Xây dựng, hoàn thiện, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn tổ chức thực hiện khám, chữa bệnh, PHCN đối với nạn nhân và người khuyết tật.

a) Đơn vị chủ trì và làm đầu mối trình: Cục Quản lý khám, chữa bệnh (QLKCB)

b) Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp chế, Vụ KHTC, Cục KHCN-ĐT, các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế; Bệnh viện Nhi Trung ương; Bệnh viện Phụ sản Trung ương; Các Bệnh viện tuyến Trung ương; Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, Hội PHCN Việt Nam, Hội nạn nhân chất độc da cam dioxin Việt Nam và các đơn vị, tổ chức khác có liên quan.

c) Sản phẩm hoàn thành:

- Rà soát, đánh giá việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật và các chính sách của Đảng, Nhà nước, Bộ Y tế và các Bộ ngành có liên quan đến hệ thống chính sách, pháp luật về khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng đối với nạn nhân và người khuyết tật, đề xuất xây dựng bổ sung, hoàn thiện các chính sách, hướng dẫn chuyên môn (bao gồm giám định y khoa xác định nạn nhân chất độc hóa học/dioxin) cho phù hợp với thực tế.

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện lập hồ sơ quản lý sức khỏe, tổ chức chăm sóc, điều trị, phục hồi chức năng cho nạn nhân và người khuyết tật tại các cơ sở khám chữa bệnh, PHCN và tại cộng đồng. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện sàng lọc phát hiện sớm, can thiệp sớm và PHCN các dạng khuyết tật thường gặp ở trẻ em.

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện tập huấn cho gia đình nạn nhân, gia đình có trẻ em khuyết tật ở các địa phương nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng cho nạn nhân và NKT.

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện tập huấn cho cán bộ, nhân viên y tế các tuyến, cộng tác viên về lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, PHCN cơ sở y tế và cộng đồng ở các địa phương nhằm nâng cao năng lực, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng cho nạn nhân và NKT.

- Kiểm tra, giám sát thực hiện các chính sách và thực hiện quy trình chuyên môn về khám, chữa bệnh, PHCN đối với nạn nhân và người khuyết tật.

2. Hoạt động Xây dựng, hoàn thiện, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn tổ chức thực hiện chính sách BHYT đối với nạn nhân.

a) Đơn vị chủ trì và làm đầu mối trình: Vụ BHYT

b) Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp chế, Vụ KHTC, Cục KHCN-ĐT, các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế; BHXH VN; Các Bệnh viện tuyến Trung ương; Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, Hội nạn nhân chất độc da cam dioxin Việt Nam và các đơn vị, tổ chức khác có liên quan.

c) Sản phẩm hoàn thành:

- Rà soát, đánh giá việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật và các chính sách của Đảng, Nhà nước, Bộ Y tế và các Bộ ngành có liên quan đến hệ thống chính sách BHYT đối với nạn nhân.

- Đề xuất xây dựng bổ sung, hoàn thiện các chính sách, hướng dẫn thực hiện chính sách BHYT đối với nạn nhân cho phù hợp.

3. Tổ chức quản lý thai nghén, tư vấn sinh sản cho nạn nhân nhằm giảm nguy cơ gia tăng nạn nhân ở các thế hệ tiếp theo.

a) Đơn vị chủ trì và làm đầu mỗi trình: Vụ Sức khỏe bà mẹ - Trẻ em

b) Đơn vị phối hợp: Tổng Cục dân số kế hoạch hóa gia đình; Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế, Các Bệnh viện tuyến Trung ương; Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, Hội PHCN Việt Nam, Hội nạn nhân chất độc da cam dioxin Việt Nam và các đơn vị, tổ chức khác có liên quan.

c) Sản phẩm hoàn thành:

- Thu thập các văn bản quy phạm pháp luật và các chính sách của Đảng, Nhà nước, Bộ Y tế và các Bộ ngành có liên quan đến hệ thống chính sách, pháp luật về quản lý thai nghén, tư vấn sinh sản cho nạn nhân đối với nạn nhân và người khuyết tật, đề xuất xây dựng bổ sung, hoàn thiện các chính sách, hướng dẫn chuyên môn về tư vấn và khám sức khỏe trước hôn nhân, tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và ngay sau sinh, quản lý thai nghén, tư vấn sinh sản cho nạn nhân và người khuyết tật và tổ chức thực hiện.

- Kiểm tra, giám sát thực hiện các chính sách và thực hiện quy trình chuyên môn về quản lý thai nghén, tư vấn sinh sản cho nạn nhân và người khuyết tật.

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện sàng lọc phát hiện sớm, can thiệp sớm các dạng khuyết tật trước sinh thường gặp ở trẻ em.

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện tập huấn các địa phương nhằm nâng cao kỹ năng về quản lý thai nghén, tư vấn sinh sản cho nạn nhân.

4. Xây dựng, hoàn thiện, bổ sung chương trình đào tạo, tổ chức đào tạo cán bộ PHCN và nghiên cứu khoa học nhằm khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh

a) Đơn vị chủ trì và làm đầu mỗi trình: Cục Khoa học công nghệ và đào tạo

b) Đơn vị phối hợp: Trường Đại học Y Hà Nội, Đại học y tế công cộng, Đại học y dược-Tp Hồ Chí Minh; Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Tổng cục dân số-KHHGĐ; Viện Chiến lược và chính sách y tế, Viện sức khỏe nghề nghiệp và môi trường; Các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế, Sở Y tế; Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Sản phẩm hoàn thành:

- Xây dựng, hoàn thiện, bổ sung chương trình đào tạo, đào tạo cán bộ PHCN đảm bảo đáp ứng nhu cầu cán bộ PHCN ở các tuyến;

- Nghiên cứu, đề xuất bổ sung danh mục bệnh, tật, dị dạng, di tật có liên quan đến chất độc hóa học/dioxin;

- Nghiên cứu khoa học về tác động và ảnh hưởng của CĐHH lên sức khỏe con người. Tổ chức nghiên cứu bổ sung đối tượng là thế hệ thứ 3, thế hệ tiếp theo và những người làm nhiệm vụ ở các điểm nóng bị ô nhiễm chất độc hóa học/dioxin từ sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đến nay làm cơ sở xây dựng chế độ, chính sách đối với nạn nhân chất độc hóa học/dioxin.

- Nghiên cứu kỹ thuật tiên tiến về các biện pháp PHCN, phát hiện sớm, can thiệp sớm dị tật, khuyết tật, quản lý thai nghén, tư vấn sinh sản cho nạn nhân và các đối tượng có nguy cơ.

5. Hoạt động tổ chức thực hiện Chăm sóc sức khỏe, PHCN đối với nạn nhân tại các địa phương.

5.1. Nội dung hoạt động và sản phẩm

a) Tiếp tục rà soát, cập nhật danh sách người tham gia kháng chiến và con đẻ của họ bị mắc các bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với CĐHH/dioxin hiện đang hưởng chế độ chính sách người có công với cách mạng để làm cơ sở xây dựng kế hoạch Chăm sóc sức khỏe và Phục hồi chức năng (PHCN) đối với nạn nhân chất độc hóa học (CĐHH)/dioxin tại các huyện được lựa chọn thí điểm triển khai Dự án của địa phương.

b) Tổ chức lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe đối với nạn nhân, kịp thời phát hiện sớm các vấn đề về sức khỏe. Tư vấn, chỉ định can thiệp, hướng dẫn nạn nhân đến cơ sở khám, chữa bệnh, PHCN để được can thiệp hoặc theo dõi, PHCN tại nhà theo chỉ định của Bác sỹ và theo nhu cầu của nạn nhân.

c) Tổ chức chăm sóc sức khỏe, điều dưỡng, PHCN cho nạn nhân tại các cơ sở khám, chữa bệnh, cơ sở điều dưỡng người có công và tại nhà theo quy định khi nạn nhân có nhu cầu.

d) Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực khám, chữa bệnh, PHCN cho cán bộ y tế, đặc biệt là y tế tuyến cơ sở. Triển khai tập huấn, chuyển giao kiến thức, kỹ năng cho cộng tác viên, người nhà và nạn nhân về tự chăm sóc sức khỏe, PHCN, theo dõi sức khỏe tại nhà, khi có dấu hiệu bất thường cần chuyển tuyến điều trị kịp thời theo quy định.

đ) Tổ chức khám sức khỏe, PHCN và phòng ngừa phơi nhiễm CĐHH đối với người dân sinh sống quanh tại các vùng điểm nóng về phơi nhiễm CĐHH/dioxin

5.2. Hoạt động Chăm sóc sức khỏe, PHCN đối với nạn nhân tại các tỉnh/thành phố khu vực Miền Bắc.

a) Đơn vị chủ trì và làm đầu mối trình: Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên

b) Đơn vị phối hợp: Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế, Các Bệnh viện tuyến Trung ương; Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, Hội PHCN Việt Nam, Hội nạn nhân chất độc da cam dioxin Việt Nam và các đơn vị, tổ chức khác có liên quan.

c) Nội dung hoạt động: (như nội dung 5.1)

5.3. Hoạt động Chăm sóc sức khỏe, PHCN đối với nạn nhân tại các tỉnh/thành phố khu vực Bắc Miền Trung.



a) Đơn vị chủ trì và làm đầu mỗi trình: Bệnh viện Điều dưỡng-PHCN Trung ương

b) Đơn vị phối hợp: Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế, Các Bệnh viện tuyến Trung ương; Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, Hội PHCN Việt Nam, Hội nạn nhân chất độc da cam dioxin Việt Nam và các đơn vị, tổ chức khác có liên quan.

c) Nội dung hoạt động (như nội dung 5.1).

5.4. Hoạt động Chăm sóc sức khỏe, PHCN đối với nạn nhân tại các tỉnh/thành phố khu vực Nam Miền Trung và Tây nguyên.

a) Đơn vị chủ trì và làm đầu mỗi trình: Bệnh viện Phong da liễu Trung ương Quy Hòa

b) Đơn vị phối hợp: Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế, Các Bệnh viện tuyến Trung ương; Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, Hội PHCN Việt Nam, Hội nạn nhân chất độc da cam dioxin Việt Nam và các đơn vị, tổ chức khác có liên quan.

c) Nội dung hoạt động (như nội dung 5.1).

5.5. Hoạt động Chăm sóc sức khỏe, PHCN đối với nạn nhân tại các tỉnh/thành phố khu vực Miền Nam.

a) Đơn vị chủ trì và làm đầu mỗi trình: Bệnh viện Thống Nhất

b) Đơn vị phối hợp: Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế, Các Bệnh viện tuyến Trung ương; Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, Hội PHCN Việt Nam, Hội nạn nhân chất độc da cam dioxin Việt Nam và các đơn vị, tổ chức khác có liên quan.

c) Nội dung hoạt động (như nội dung 5.1)

6. Hoạt động Tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng và nạn nhân CĐHH về ảnh hưởng của CĐHH lên sức khỏe con người và phòng ngừa phơi nhiễm CĐHH

a) Đơn vị làm đầu mỗi trình: Vụ Truyền thông thi đua khen thưởng

b) Đơn vị phối hợp: Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế, Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Sản phẩm hoàn thành: Kế hoạch và nội dung hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức ảnh hưởng của CĐHH lên sức khỏe con người và phòng ngừa phơi nhiễm CĐHH. Tuyên truyền vận động để người dân hiểu thực hiện các biện pháp nhằm giảm nguy cơ gia tăng nạn nhân ở các thế hệ tiếp theo.

7. Hoạt động Lập dự toán kinh phí của ngành y tế triển khai thực hiện Quyết định số 2215/QĐ-TTg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2022-2026

a) Đơn vị làm đầu mỗi trình: Vụ Kế hoạch tài chính.

b) Đơn vị chịu trách nhiệm soạn thảo nội dung: Các Vụ, Cục, đơn vị thuộc Bộ Y tế, trực thuộc được giao làm đầu mỗi xây dựng nội dung hoạt động.

c) Sản phẩm hoàn thành: Bảng Dự toán kinh phí của các Vụ, Cục, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế được giao làm đầu mối xây dựng nội dung hoạt động triển khai thực hiện Quyết định số 2215/QĐ-TTg ngày 28/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

VI. Kinh phí thực hiện

1. Từ ngân sách nhà nước được bố trí từ dự toán chi thường xuyên hàng năm của Bộ Y tế; các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án, đề án liên quan khác của Bộ Y tế để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch này theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Nguồn kinh phí đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

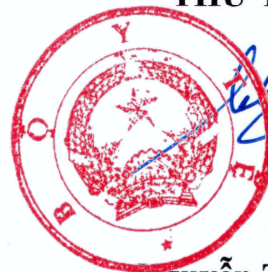
VII. Tổ chức thực hiện

1. Cục Quản lý Khám, chữa bệnh làm đầu mối giúp Bộ trưởng theo dõi, đôn đốc các Vụ, Cục, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch, tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét phê duyệt.

2. Căn cứ vào nội dung công việc được giao, các Vụ, Cục, đơn vị đề xuất hoạt động cụ thể và dự toán ngân sách hằng năm để thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, gửi Cục Quản lý Khám, chữa bệnh và Vụ Kế hoạch - Tài chính nghiên cứu, tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng xem xét phê duyệt.

3. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có gì vướng mắc, đề nghị các Vụ, Cục, đơn vị phản ánh về Cục Quản lý khám, chữa bệnh để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng xem xét, giải quyết./. *ngk*

KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Trường Sơn